

“TRIẾT LÝ GIÁO DỤC THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM”

O PGS. TS. ĐẶNG QUỐC BẢO*

Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam là cuốn chuyên khảo mới của GS.VS Phạm Minh Hạc. Trong lời nói đầu, tác giả tâm sự: «Tôi bắt đầu nghe tên tuổi các nhà triết học giáo dục vĩ đại trên thế giới ở khoa Giáo dục học Trường Đại học sư phạm Lenin Matxcova (1956-1958), rồi qua



Giáo trình Lịch sử triết học ở Khoa Triết học (phân khoa tâm lý học) vào những năm (1959-1961). Tôi rất thích thú. Đến khi tôi được phân công làm Viện trưởng Viện Khoa học giáo dục, nhất là khi tham gia lãnh đạo Bộ Giáo dục, tôi thấy có nhu cầu quay lại một số vấn đề triết học (triết lý) giáo dục và ở nước ta - tư tưởng quan điểm đường lối chính sách phát triển giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng và Nhà nước ta”.

Tác giả cuốn sách này muốn dành tặng - như một món quà - mừng 50 năm kỉ niệm ngày thành lập Viện Khoa học giáo dục (6/12/1961-6/12/2011), nơi tác giả đã có nhiều gắn bó.

Tuy nhiên, khi đọc kĩ cuốn sách, người đọc thấy nội dung đã vượt xa ý tưởng khiêm tốn ban đầu. Những người nghiên cứu giáo dục coi cuốn sách là sự đóng góp hữu ích kịp thời, giúp các nhà trường nhận thức đúng đắn cuộc đời mới căn bản và toàn diện nền giáo dục nước nhà hiện nay, xét từ sự nhận diện quan điểm giáo dục.

Tác giả Phạm Minh Hạc nhấn mạnh: «Theo tôi, Triết lý giáo dục là thực tế giáo dục đã được con người, cộng đồng, xã hội trải qua và nghiên cứu, tức là đã cảm nhận, biết đến, hiểu ra, ý thức được - được đúc kết lại thành một giá trị được biểu đạt trong câu ngắn gọn, ca dao, tục ngữ, cùm từ... nhằm truyền đạt, tiếp thu và thể hiện trong cuộc sống, mang lại một giá trị nhất định cho con người, cộng đồng, xã hội duy trì và làm nảy nở cái đúng, tốt đẹp, ngăn ngừa, sửa chữa, loại trừ cái sai, cái ác và cái xấu...»

Triết lý giáo dục có thể ở các cấp độ khác nhau: một cá thể, một tập thể, cả một quốc gia cho cả một hệ thống giáo dục (Đường lối, Chiến

lược, Chính sách phát triển giáo dục, thái độ đối với nhà giáo, với học trò, vận dụng và xác định mục tiêu kế hoạch phát triển giáo dục, chỉ đạo phát triển chương trình sách giáo khoa...) đến một trường, một lớp học, một nhà giáo, một gia đình (gắn với gia phong), cũng có thể nói đơn giản: Triết lý là Triết học mang lại giá trị thực tế cho con người, cộng đồng, xã hội; Nói như vậy có cái hay ở chỗ xích lại gần hai thuật ngữ «Triết lý» và «Triết học»...

Từ đường dẫn này, tác giả đã trình bày một cách hệ thống triết lý giáo dục thế giới, triết lý giáo dục Việt Nam.

Ở phần Triết lý giáo dục thế giới, tác giả phân tích các dòng chảy: - Triết lý giáo dục của Khổng Tử; - Triết lý giáo dục cổ đại Sô crát - Platô - Aristô; - Triết lý giáo dục thời Phục hưng; - Triết lý giáo dục của Rút xô; - Triết lý giáo dục của J.Dewey; - Triết lý giáo dục của Einstein; - Triết lý giáo dục đến thế kỉ XXI của tổ chức quốc tế khu vực và một số nước..

Ở phần Triết lý giáo dục Việt Nam, tác giả tổng luận các tài liệu: - Triết lý giáo dục thời phong kiến (với các tác giả Chu Văn An, Hồ Quý Ly, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Lê Quý Đôn, Nguyễn Thiếp, Ngô Thì Nhậm, Nguyễn Trường Tộ, dòng dân gian); - Triết lý giáo dục của dòng yêu nước (với các tác giả Phan Bội Châu - Phan Chu Trinh - Phong trào Đông du - Đông kinh nghĩa thực - Phong trào Truyền bá quốc ngữ); - Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh; - Triết lý giáo dục một số xu hướng sau Cách mạng Tháng Tám; - Triết lý giáo dục thời đại mới; - Triết lý giáo dục «Giá trị bản thân».

Triết lý giáo dục «Giá trị bản thân» là thành tựu lí luận mà tác giả xây dựng được sau quá trình 55 năm làm công tác giáo dục. Tác giả cho biết: «Từ năm 1991, nhờ được giao làm chủ nhiệm 3 chương trình khoa học công nghệ nhà nước (KX-07, KHXH-04, KX-05) tôi có điều kiện bước đầu nghiên cứu lí luận giá trị học (Lịch sử vấn đề, các khái niệm, v.v...) và tìm hiểu được phần nào cơ sở thực tiễn giá trị (điều tra giá trị theo chương trình thế giới, châu Á, hội thảo trong nước và ngoài nước...)”.

Năm 2010, tác giả hoàn thành cuốn sách «Giá trị học». Ông nhận thức một khái niệm quan trọng và bậc nhất trong giá trị học, cũng như với Tâm lý học và Giáo dục học triết lý. Đó là khái niệm «Giá trị bản thân», giá trị của từng con người. Theo ông, giá trị bản thân gồm các nội dung sau: 1) Giá trị nhân loại, giá trị toàn cầu; 2) Chân thiện mỹ - ba giá trị phổ quát; 3) Giá trị sống còn: giá trị quan trọng nhất của quyền sống; 4) Lao động là giá trị gốc; 5) Trách nhiệm xã hội - Giá trị cao quý nhất; 6) Giá trị gia đình; 7) Giá trị quyền công dân, quyền con người.

Khép lại công trình, tác giả trình bày suy nghĩ của mình về việc xác định triết lý giáo dục Việt Nam thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế theo đường lối giáo dục mà Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI đã vạch ra. Tác giả điểm lại: - Đường lối giáo dục: Giáo dục là quốc sách hàng đầu; - Sứ mệnh giáo dục: Nâng cao dân trí, Đào tạo nhân lực, Bồi dưỡng nhân tài; - Chính sách giáo dục: Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển.

Linh hội lời dạy của Bác Hồ «Phải làm cho dân tộc ta thành dân tộc thông thái», tác giả khẳng định: «Để xứng đáng là dân tộc thông thái, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, xây dựng nền giáo dục nhân văn và công nghệ, thực học, thực nghiệp, giúp mỗi người học hình thành, phát triển, phát huy giá trị bản thân - nhân cách được tinh nhân văn và năng lực, thành người, làm người và ở đời cần có tay nghề và lương tâm nghề, đáp ứng yêu cầu của thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, bảo vệ tổ quốc, xây dựng đất nước giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh».

Tác giả mong muốn cuốn sách được đông đảo bạn đọc trao đổi ý kiến, chỉ giáo những khiếm khuyết để công trình được hoàn thiện.

Một số cán bộ thường trở về hiện trình giáo dục cho rằng cuốn sách này cần được phổ biến tới đông đảo nhà giáo nhất là cán bộ quản lý giáo dục, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh quản lý giáo dục.

Lâu nay, một số người trong giới nghiên cứu giáo dục, một số giáo viên trẻ vì thiếu tìm hiểu hệ thống khoa học giáo dục đã thốt ra: «Nước ta không có triết lý giáo dục», hoặc phát biểu ôn

ào: «Cần đổi mới triết lý giáo dục». Đọc sách này, họ chắc chắn sẽ tìm được lời giải đáp để không «đồng sàng dị mộng» trước các vấn đề căn cốt của lý luận và thực tiễn của sự phát triển giáo dục đất nước.

Giá trị nền giáo dục của đất nước còn nhiều nổi dờ dang và ngổn ngang, một số mặt chưa theo kịp triết lý tuyên ngôn. Có một số vấn đề ta nói thì hay nhưng làm thì dở. Điều này khiến nền giáo dục của ta đang có những mặt lạc hậu và cũng có những khía cạnh lạc điệu với động thái của thời đại. Tuy nhiên, từ các trang sách của Phạm Minh Hạc, ta thấy tư duy giáo dục, triết lý quan điểm giáo dục của dân tộc là bình đẳng với với thời đại.

Thời gian qua, một số người khi được đề bạt vào các cương vị quản lý giáo dục, quản lý nhà trường do thiếu sự trang bị chu đáo về khoa học giáo dục nên đã có một vài quyết định bộp chộp. Những cơ quan phụ trách họ cũng chưa tạo điều kiện giúp họ thoát khỏi cảnh «đá thu loạn mục», họ bị bội thực bởi nhiều chỉ thị, văn bản hành chính và các tài liệu vọng ngoại còn thiếu chọn lọc; một số trở nên lúng túng trước các tình huống thực tiễn gay gắt đòi hỏi phải có tầm nhìn sâu sắc và giải pháp hiệu lực.

Trước một bối cảnh giáo dục vừa phát thực hiện hai sứ mệnh «Vi nhân và vi phủ», lại đang «nhúng» vào một thế giới ngày càng phẳng về kỹ thuật, nhưng cũng rạn nứt hơn về văn hoá..., thì mỗi cán bộ quản lý giáo dục, mỗi giáo viên phải không ngừng nâng cao năng lực cho mình trên cả hai khía cạnh: «Lực đẩy và lực hút», phải làm phong phú hành trang của mình trên cả hai mặt «Sống kiến và viễn kiến».

Trong 2 năm gần đây, GS Phạm Minh Hạc đã xuất bản các cuốn sách: Giá trị học - Cơ sở lý luận góp phần đúc kết xây dựng giá trị chung của người Việt Nam đầu thế kỉ XX (NXB Giáo dục VN, 2010); Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XX (NXB Giáo dục VN, 2010). Và với cuốn «Triết lý giáo dục thế giới và Việt Nam» (NXB Giáo dục VN, 2011), các tác phẩm của Phạm Minh Hạc giúp các nhà giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên và những người quan tâm đến giáo dục có thể thâm nhập vào các vấn đề căn cốt của Giáo dục học, của Tâm lý học, của Triết học Giáo dục - từ truyền thống đến đương đại - một cách bất học nhân

(Xem tiếp trang 11)

Để công tác GDĐĐ cho TNHS đạt hiệu quả cao, tổ chức Đoàn thanh niên, phòng công tác HS - SV cần thực hiện tốt các yêu cầu sau: - Tăng cường sự đoàn kết trong HS, tạo ra sự thống nhất cao trong tư tưởng và hành động, mọi người tích cực, tự giác tham gia các hoạt động do Đoàn thanh niên và Hội HS - SV phát động; - Công tác tổ chức, cán bộ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, của Hội HS - SV từng bước đổi mới, hướng tới việc chuẩn hoá, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách; - Các cấp uỷ đảng, các cấp chính quyền, đoàn thể trong nhà trường cần nhận thức được vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ đoàn để có kế hoạch bồi dưỡng, sử dụng hợp lý lâu dài, có chế độ chính sách ưu đãi; - Tạo mọi điều kiện về vật chất và tinh thần cho phong trào đoàn ngày càng phát triển, góp phần tích cực vào công tác GDĐĐ cho TNHS trong giai đoạn hiện nay. Ngoài ra, cũng cần chú ý phối hợp các lực lượng giáo dục nhằm tạo ra sự đồng thuận giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác GDĐĐ cho TNHS. □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Minh Hạc - Lê Đức Phúc. *Một số vấn đề nghiên cứu nhân cách. NXB Chính trị quốc gia*, H. 2004.
2. Ban Tư tưởng văn hóa TW. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức. NXB Chính trị quốc gia*, H. 2005.
3. Phạm Viết Vượng. *Lí luận giáo dục. NXB Đại học sư phạm*, H. 2005.

SUMMARY

Moral education for young students is a very important issue for them to establish awareness, feelings, beliefs and practices ethical behavior, reflecting the everyday life for families, community, with friends and groups to suit the practical requirements. For moral education for young students, in addition to the measures proposed, should coordinate educational forces to create consensus among family, school and in society in order to improve the efficiency of education ethics for young students in the current period.

Một số biện pháp đổi mới...

(Tiếp theo trang 7)

thực hiện, bởi muốn xác định được mục tiêu hoạt động hợp lý và khoa học, HT cần thường xuyên nâng cao trình độ về mọi mặt, đặc biệt là những vấn đề đổi mới của bậc học, xác định được đối tượng chủ yếu của trường, nắm vững đặc thù của địa phương và điều kiện thực tế của trường. Đồng thời, các cấp QL phải tăng cường công tác bồi dưỡng bằng nhiều hình thức cho đội ngũ HT mầm non, giúp họ đáp ứng được yêu cầu đổi mới của chương trình GDMN mới hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. *Chương trình Giáo dục mầm non mới - Hà Nội tháng 7/2006*.
2. Bộ GD - ĐT. *Tài liệu bồi dưỡng cán bộ và quản lí giáo viên mầm non hè 2006*.
3. *Dự thảo chương trình giáo dục mầm non*. Bộ GD-ĐT, Viện Chiến lược và chương trình giáo dục, Trung tâm nghiên cứu và phát triển chương trình giáo dục mầm non - Vụ giáo dục mầm non (tháng 7/2006)
4. Đề tài nghiên cứu khoa học "Các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên" Mã số B2004 CCGD-07 (chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hoi, PGS.TS. Thái Văn Thành,... Vinh, 2005).
5. Ngô Thị Hợp - Phó vụ trưởng Vụ Giáo dục mầm non, Bộ GD-ĐT. Theo Báo cáo giám sát toàn cầu về Giáo dục cho mọi người của UNESCO năm 2007.

SUMMARY

Some measures of innovating the management about objectives and contents of the care-child and education program at private pre-schools in Ho Chi Minh city. In order to accomplish these tasks, principals must take proper measures in accordance with specific conditions of their schools.

"Triết lí giáo dục..."

(Tiếp theo trang 2)

hơn. Có thể coi các cuốn sách nói trên như một "hộp thành bộ ba", tạo nên «*Cẩm nang khoa học giáo dục*», giúp cho mỗi cán bộ quản lí giáo dục, các thầy cô giáo trên bục giảng tác nghiệp có kết quả công việc thường xuyên của mình; phần nào giúp họ «*Tìm được việc đúng mà làm và làm khéo, làm đúng việc đã chọn*» (Right Doing & Doing Right), từ việc hoạch định chính sách giáo dục đến tác nghiệp «*day học*». □

SUMMARY

The article introduces the book "Educational philosophy of the world and Viet Nam" by Professor-Academician Pham Minh Hac - a book that helps educationalist, managers, teachers, students... to get into core issues of Pedagogy, Psychology, Educational philosophy from traditional to modern views.

